

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày: 26/8/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Thị Thùy Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Võ Hồng Hạnh**

2/ Ông Trần Hưng Sơn

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Mai Trung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Báu** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST - HS ngày 31/7/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXX ST - HS ngày 13/8/2019 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN H - Sinh năm: 1978, tại Nam Định. Nơi ĐKKHKT: Ấp H1, xã H2, TP. L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Văn K, sinh năm: 1945 và bà Phạm Thị L, sinh năm: 1950, có vợ: Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1982 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: Không có; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 09/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 13/7/2018; Về nhân thân: Ngày 30/7/2015, bị Tòa án nhân dân TX L (nay là TP. L), tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 30/10/2015 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2019 và tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Người bị hại: Ông Lê Văn S, sinh năm: 1967 (có mặt)

Địa chỉ: ấp H3, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Hà Phương N, sinh năm: 1975

Địa chỉ: ấp D, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: ông Vũ Đình R, sinh năm: 1960

Địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/6/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Citi, biển số 60R6-7333 cùng 01 (một) giỏ bằng kim loại mượn của ông Hà Phương N để đi mua bán sầu riêng, bị cáo điều khiển xe vào khu vực rẫy sầu riêng tại ấp 2, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai để tìm mua sầu riêng. Khi đi bị cáo đem theo 01 (một) con dao bằng kim loại, cán bằng nhựa màu cam dùng để cắt sầu riêng. Lúc này bị cáo đi đến vườn rẫy của ông Lê Văn S, sinh năm 1967 ngụ ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện trên cây có nhiều trái sầu riêng và không có người trông coi nên nảy sinh ý định hái trộm. Thực hiện ý định trên, bị cáo dựng xe lại trong vườn rồi đi đến 03 cây sầu riêng và kiểm tra, dùng dao cắt hái được 05 trái sầu riêng đem đến nơi dựng xe mô tô thì bị ông S và ông Vũ Đình R phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 03/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: 05 trái sầu riêng với tổng trọng lượng 19,9kg; Trong đó bao gồm 03 trái đã đến tuổi thu hoạch với tổng trọng lượng 13,1kg, 02 trái còn non với tổng trọng lượng 6,8kg (không định giá) có giá trị là: 60.000 đồng x 13,1kg/03 trái = 786.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-CM ngày 31/7/2019, Viện Kiểm sát nhân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Trần Văn Hiến về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 10 tháng đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: 05 (năm) trái sầu riêng đã trả lại cho người bị hại là ông Lê Văn S và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Citi, biển số 60R6-7333 trả lại cho ông Hà Phương N là chủ sở hữu; về vật chứng vụ án: tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại; trả lại cho bị cáo điện thoại di động hiệu Philips, màu xanh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người quản lý tài sản để lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản trộm cắp theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C là 786.000 đồng. Tuy số tiền bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 09/02/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 08 tháng tù, bị cáo chấp hành xong ngày 13/7/2018, nên lần trộm cắp này của bị cáo thực hiện khi chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Mặt khác, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi chưa được xóa án tích của bản án số 05/2018/HSST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện C nhưng do tình tiết này là dấu hiệu định tội nên không xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những tình tiết, chứng cứ nêu trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là ông Lê Văn S đã nhận 05 trái sầu riêng và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về vật chứng:

+ 05 (năm) trái sầu riêng có tổng trọng lượng 19,9kg đã trả lại cho người bị hại là ông Lê Văn S.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Citi, biển số 60R6-7333, số khung RMNDCH9MN8H001418, số máy VHLFM152FMHV00201418 cùng 01 (một) giỏ bằng kim loại kích thước 01 x 0,5 x 0,4 mét đã trả lại cho ông Hà Phương Nam là chủ sở hữu.

+ 01 (một) con dao bằng kim loại, cán bằng nhựa màu cam là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips, màu xanh là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với ông Hà Phương N khi cho bị cáo mượn xe và giỏ bằng kim loại không biết bị cáo sử dụng và việc phạm tội nên không phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn H** 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ và tạm giam ngày 01/6/2019.

2. Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại, cán bằng nhựa màu cam của bị cáo Trần Văn H.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips, màu xanh.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện C và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thùy Trang